

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **16/2022/HS-ST**

Ngày: 12-5-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Ngân;

Ông Nguyễn Thanh Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc S; sinh năm 1983 tại tỉnh Bến Tre.

- Nơi cư trú: ấp BT, xã VT, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 06/12; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Đặng Thị Th, bị cáo có vợ là chị Trần Thị Phước H, sinh năm 1983, bị cáo có 01 người con tên Đặng Tiến Đ, sinh năm 2015.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: có 01 tiền sự. Ngày 25/12/2020 bị Công an xã VT, huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, chưa nộp phạt.

Bị cáo Đặng Ngọc S bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 05 ngày 14/02/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách trong giai đoạn điều tra và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1971 - Trợ giúp viên, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1978. Vắng mặt

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1971. Có mặt.

Cùng nơi cư trú: ấp VH1, xã VT, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Nguyễn Phúc H, sinh năm 1997. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp VB, xã VT, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Nhật N, sinh năm 1981. Có mặt.

+ Ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1973. Có mặt.

Cùng nơi cư trú: ấp VH2, xã VT, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 03 tháng 11 năm 2021, bị cáo Đặng Ngọc S đến nhà của Nguyễn Nhật N cư trú ấp VH2, xã VT, huyện C, tỉnh Bến Tre để uống cà phê. Tại đây S gặp Nguyễn Hoàng M cùng Nguyễn Văn Q cư trú ấp VH1, xã VT và Nguyễn Phúc H cư trú ấp VB, xã VT, huyện C. Khi gặp nhau 04 người cùng rủ nhau đánh bài tiến lên 13 lá với hình thức thắng thua bằng tiền. Tất cả đồng ý nên đến thêm ba nhà của anh Huỳnh Văn G cạnh nhà anh N chia nhau làm 04 tụ bài, mỗi người ngồi 01 tụ để chơi bài, nếu ai thua chót thì chung 20.000 đồng, thua nhì chung 10.000 đồng, không tính chặt hai, tứ quý, ba đôi thông, bốn đôi thông. Tất cả chơi được khoảng 4 đến 5 ván bài thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Chợ Lách phối hợp với Công an xã Vĩnh Thành phát hiện mời làm việc và tạm giữ tang vật gồm: Tại chiếu bạc số tiền 60.000 đồng, 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 bộ bài Tây 52 lá chưa qua sử dụng và thu giữ trên người của bị cáo Đặng Ngọc S số tiền 201.000 đồng, Nguyễn Hoàng M số tiền 290.000 đồng, Nguyễn Phúc H số tiền 2.190.000 đồng.

Qua làm việc, tất cả khai nhận số tiền dùng vào đánh bạc phù hợp với chứng cứ đã thu thập được gồm: Đặng Ngọc S số tiền 241.000 đồng, Nguyễn Hoàng M số tiền 310.000 đồng, Nguyễn Phúc H số tiền 150.000 đồng và Nguyễn Văn Q số tiền 40.000 đồng (tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 741.000 đồng).

Vật chứng và đồ vật, tài liệu trong vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách thu giữ tổng số tiền 2.741.000 đồng, trong đó có số tiền 2.000.000 đồng do không liên quan đến vụ án nên trao trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phúc H, số tiền còn lại 741.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên chuyển theo vụ án để tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 bộ bài Tây 52 lá chưa qua sử dụng chuyển theo vụ án để tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSCL, ngày 28-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc S về “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc S phạm “Tội đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc S từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo thuộc trường hợp hộ nghèo, gia đình kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn nộp hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 741.000 đồng

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 bộ bài Tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách giao trả cho Nguyễn Phúc H số tiền 2.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự không phát sinh nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo Đặng Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nên không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát. Ngoài ra trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khung hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Ngọc S thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Với động cơ tư lợi cá nhân thu lợi bất chính và thái độ xem thường pháp luật mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa nộp phạt xong, nhưng ngày 03 tháng 11 năm 2021 bị cáo Đặng Ngọc S cùng với Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Phúc H và Nguyễn Văn Q thực hiện hành vi đánh bài tiến lên 13 lá với hình thức thắng thua bằng tiền tại thêm ba nhà của anh Huỳnh Văn G cư trú tại ấp VH2, xã VT, huyện C, tỉnh Bến Tre thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Chợ Lách phối hợp với Công an xã Vĩnh Thành phát hiện mời làm việc với tổng số tiền đưa vào đánh bạc là 741.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi một ngàn đồng). Vì vậy, bản Cáo trạng số 14/CT-VKSCL, ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố bị cáo Đặng Ngọc S về “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội hiện nay đang có chiều hướng gia tăng, là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, bị pháp luật ngăn cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Ngọc S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo Đặng Ngọc S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thuộc hộ nghèo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo

Son chưa có tiền án, nhưng có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ nghèo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và lao động chính trong gia đình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Đồng thời giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian chấp hành thử thách và cải tạo cũng đủ sức để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: xét thấy do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình, hiện nay bị cáo không có thu nhập ổn định nên được miễn hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách như sau:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 741.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001521 ngày 29/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 bộ bài Tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách giao trả cho Nguyễn Phúc H số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Phúc H và Nguyễn Văn Q do chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc hoặc phạm tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên không phạm tội.

Anh Huỳnh Văn G đi vắng không có nhà, không biết việc bị cáo S cùng với những người khác sử dụng thêm ba nhà mình để đánh bạc thắng thua bằng tiền nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bài là của Nguyễn Nhựt N để trên nóc chuồng gà, nhưng bị cáo và những người khác tự ý lấy để đánh, anh N không biết nên không bị xử lý.

Bị cáo Son cùng với Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Phúc H và Nguyễn Văn Q rủ nhau và tất cả đồng ý cùng nhau chơi, không có phân công nhiệm vụ gì khác nên không phạm tội tổ chức đánh bạc.

[10] Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận; còn về các nội dung khác là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Xét lời đề nghị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo thuộc trường hợp hộ nghèo nên được miễn nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và

Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc S phạm “Tội đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Ngọc S cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian chấp hành cải tạo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 741.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001521 ngày 29/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 bộ bài Tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách giao trả cho Nguyễn Phúc H số tiền 2.000.000 đồng.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKSCL - HS ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách và theo biên lai thu tiền số 0001521 ngày 29/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Bị cáo Đặng Ngọc S được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- VKSND huyện Chợ Lách;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê

